

Số: /KH-UBND

Lai Châu, ngày tháng năm 2023

## KẾ HOẠCH

### Phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã tỉnh Lai Châu năm 2024

Căn cứ Công văn số 4879/BKHĐT-KTHT ngày 23/6/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế tập thể, HTX năm 2024;

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 1398/SKHĐT-ĐKKD ngày 20/7/2023, Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu ban hành Kế hoạch phát triển kinh tế tập thể, HTX năm 2024 với các nội dung như sau:

### **Phần thứ nhất** **ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ,** **HTX NĂM 2023**

#### **I. TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ, HTX NĂM 2023**

##### **1. Các chỉ tiêu về hoạt động của HTX, liên hiệp HTX**

###### **1.1. Hợp tác xã (HTX)**

###### **a) Về số lượng, doanh thu và thu nhập của HTX**

- Hết năm 2022, toàn tỉnh có 409 HTX, đến thời điểm hiện tại, toàn tỉnh có 416 HTX (trong đó 414 HTX và 02 Quỹ tín dụng nhân dân), ước đến hết năm 2023, tổng số HTX là 415 HTX, đạt 115% so với kế hoạch năm 2023 (giảm so với 6 tháng đầu năm do dự kiến đến cuối năm có 14 HTX giải thể); trong đó: năm 2023, thành lập mới 26 HTX; số HTX giải thể 20 HTX, đạt 75% so với kế hoạch năm 2023.

- Doanh thu bình quân của HTX ước đạt 1.200 triệu đồng/năm, đạt 92,3% so với kế hoạch năm 2023; doanh thu đối với thành viên là 140 triệu đồng/năm, đạt 93,3% so với kế hoạch năm 2023; Lãi bình quân ước đạt 80 triệu đồng/HTX, đạt 88,9% so với kế hoạch năm 2023.

- Số HTX hoạt động hiệu quả, ổn định theo Luật HTX năm 2012 là 89 HTX, đạt 74,2% so với kế hoạch năm 2023.

###### **b) Về thành viên, lao động của HTX**

- Số thành viên HTX ước đạt 3.800 thành viên, đạt 95% so với kế hoạch năm 2023.

- Số lao động làm việc thường xuyên trong khu vực HTX là 3.350 lao động, đạt 88,2% so với kế hoạch năm 2023. Thu nhập bình quân của lao động thường xuyên 52,6 triệu đồng/người/năm, đạt 99,2% so với kế hoạch năm 2023.

c) Về trình độ quản lý: Tổng số cán bộ quản lý HTX là 1.124 người, trong đó: Số cán bộ quản lý đã qua đào tạo đạt trình độ sơ, trung cấp 340 người; số lượng cán bộ quản lý trình độ đại học, trên đại học 35 người.

### **1.2. Tổ hợp tác (THT)**

- Hết năm 2022, toàn tỉnh có 275 THT, đến thời điểm hiện tại, toàn tỉnh có 278 THT, ước thực hiện đến hết năm 2023 số THT toàn tỉnh là 280 THT, đạt 100% kế hoạch năm 2023.

- Doanh thu bình của THT ước đạt 300 triệu đồng/THT, đạt 100% so với kế hoạch năm 2023; Thu nhập của thành viên bình quân THT ước đạt 37 triệu đồng/người/năm.

- Tổng số thành viên THT ước đạt là 2.200 thành viên, đạt 95,6% so với kế hoạch năm 2023.

- Lãi bình quân THT ước đạt 30 triệu đồng/THT/năm, đạt 93,8% so với kế hoạch năm 2023.

### **1.3. Liên hiệp HTX**

Trên địa bàn tỉnh có 01 Liên hiệp HTX (Liên hiệp HTX tiêu dùng Lai Châu, thành lập năm 2020), tuy nhiên do hoạt động không hiệu quả nên hiện nay Liên hiệp HTX này đang tạm ngừng hoạt động.

## **2. Phân loại theo lĩnh vực**

### **2.1. Lĩnh vực nông nghiệp (nông - lâm nghiệp, thủy sản, dịch vụ nông nghiệp):**

- Tổng số 201 HTX (trong đó có 174 HTX đang hoạt động và 27 HTX ngừng hoạt động) với tổng vốn điều lệ là 478.756 triệu đồng, chiếm 45,3% tổng số vốn điều lệ của các HTX đang hoạt động;

- Thu hút 1.567 thành viên, tạo việc làm cho 1.868 lao động;

- Doanh thu bình quân của HTX ước đạt 405 triệu đồng/HTX/năm;

- Lợi nhuận bình quân của HTX ước đạt 09 triệu đồng/HTX/năm; thu nhập bình quân lao động thường xuyên đạt 23,4 triệu đồng/người/năm.

### **2.2. Lĩnh vực công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp:**

- Tổng số 22 HTX, (18 HTX đang hoạt động và 04 HTX ngừng hoạt động) với tổng vốn điều lệ là 44.500 triệu đồng, chiếm 4,2% tổng số vốn điều lệ của các HTX đang hoạt động;

- Thu hút 200 thành viên, tạo việc làm cho 186 lao động;

- Doanh thu bình quân của HTX ước đạt 1.872 triệu đồng/HTX/năm;
- Lợi nhuận bình quân của HTX ước đạt 37 triệu đồng/HTX/năm; thu nhập bình quân lao động thường xuyên đạt 45,6 triệu đồng/người/năm.

**2.3. Lĩnh vực xây dựng và sản xuất vật liệu xây dựng:**

- Tổng số 116 HTX (68 HTX đang hoạt động và 48 HTX ngừng hoạt động); tổng vốn điều lệ là 235.920 triệu đồng, chiếm 22,3% tổng số vốn điều lệ của các HTX đang hoạt động;
- Thu hút 977 thành viên, tạo việc làm cho 785 lao động;
- Doanh thu bình quân của HTX ước đạt 1.380 triệu đồng/HTX/năm;
- Lợi nhuận bình quân của HTX ước đạt 55 triệu đồng/HTX/năm; thu nhập bình quân lao động thường xuyên đạt 53,5 triệu đồng/người/năm.

**2.4. Lĩnh vực thương mại, dịch vụ thương mại:** Tổng số 66 HTX (55 HTX đang hoạt động và 11 HTX ngừng hoạt động) với tổng vốn điều lệ là 260.648 triệu đồng, chiếm 24,7% tổng số vốn điều lệ của các HTX đang hoạt động; thu hút 515 thành viên, tạo việc làm cho 551 lao động; doanh thu bình quân của HTX ước đạt 2.760 triệu đồng/HTX/năm; lợi nhuận bình quân của HTX ước đạt 138 triệu đồng/HTX/năm; thu nhập bình quân lao động thường xuyên đạt 46,8 triệu đồng/người/năm.

**2.5. Lĩnh vực vận tải:** Tổng số 04 HTX với tổng vốn điều lệ là 10.850 triệu đồng, chiếm 1% tổng số vốn điều lệ của các HTX đang hoạt động; thu hút 46 thành viên, tạo việc làm cho 39 lao động; doanh thu bình quân của HTX ước đạt 3.660 triệu đồng/HTX/năm; lợi nhuận bình quân của HTX ước đạt 132 triệu đồng/HTX/năm; thu nhập bình quân lao động thường xuyên đạt 76,2 triệu đồng/người/năm.

**2.6. Lĩnh vực vệ sinh môi trường:** Tổng số 05 HTX (4 HTX hoạt động, 01 HTX ngừng hoạt động) với tổng vốn điều lệ là 14.640 triệu đồng, chiếm 1,1% tổng số vốn điều lệ của các HTX đang hoạt động; thu hút 47 thành viên, tạo việc làm cho 58 lao động; doanh thu bình quân của HTX ước đạt 2.860 triệu đồng/HTX/năm; lợi nhuận bình quân của HTX ước đạt 100 triệu đồng/HTX/năm; thu nhập bình quân lao động thường xuyên đạt 69,9 triệu đồng/người/năm.

**2.7. Lĩnh vực tín dụng:** Gồm 02 đơn vị; thu hút 634 thành viên và 09 lao động tham gia; tổng số vốn điều lệ là 14.640 triệu đồng; thu nhập bình quân của người làm trong các quỹ đạt 91,2 triệu đồng/người/năm.

**3. Đánh giá tác động của HTX, Liên hiệp HTX, THT tới thành viên, kinh tế hộ thành viên (về kinh tế, văn hóa, chính trị, xã hội)**

- **Về kinh tế:** Nhiều HTX đã phát huy tốt vai trò, tạo thu nhập cho thành viên và người lao động (*thu nhập bình quân ước đạt 50,79 triệu đồng/người/năm*); thông qua các hoạt động cung ứng bao tiêu sản phẩm cho thành viên đã tạo sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cây trồng, vật nuôi tại địa phương thúc đẩy kinh tế trang trại và kinh tế hộ gia đình phát triển. Qua đó góp phần hỗ trợ cho kinh tế hộ gia đình, kinh tế nông nghiệp tại địa phương phát triển đúng hướng, là nhân tố quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế, xây dựng nông thôn mới và đảm bảo an sinh xã hội.

- **Về mặt xã hội:** Đã thu hút, tạo việc làm cho hơn 9.000 thành viên và lao động có thu nhập ổn định, qua đó góp phần vào công tác xóa đói giảm nghèo, ổn định đời sống cho người dân.

#### **4. Một số mô hình hoạt động hiệu quả theo phương thức sản xuất gắn với chuỗi giá trị, ứng dụng công nghệ cao**

- Mô hình kinh doanh tổng hợp (*HTX Phương Nhung, thị trấn Than Uyên, huyện Than Uyên*), ứng dụng có hiệu quả tiến bộ khoa học - kỹ thuật, đẩy mạnh phát triển sản xuất theo hướng nâng cao năng suất, chất lượng; đảm bảo hài hòa quyền lợi của HTX với thành viên, huy động nguồn lực nội tại trong HTX, thu hút tạo việc làm, đáp ứng nhu cầu cho thành viên.

- Mô hình HTX chăn nuôi (*HTX Dung Bảo huyện Than Uyên*), khẳng định vai trò quan trọng trong việc hỗ trợ thành viên giải quyết việc làm, tăng thu nhập cho người lao động và là nơi tiếp nhận, chuyển giao có hiệu quả các ứng dụng khoa học - kỹ thuật, góp phần chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi, xóa đói giảm nghèo trong nông thôn.

- Mô hình HTX trong lĩnh vực trồng trọt (*HTX Nông Dược Phương Nam, huyện Tân Uyên*) đã phát huy và nâng cao vai trò của mình trong việc cung ứng dịch vụ đầu vào (*giống, phân, thuốc và hướng dẫn kỹ thuật*), chủ động tìm kiếm đối tác khách hàng, bao tiêu sản phẩm đầu ra cho thành viên và người dân.

- Mô hình HTX nuôi trồng thủy sản:

+ Mô hình nuôi cá lồng: HTX Nông nghiệp và Thương mại Du lịch Than Uyên, đã thực hiện liên kết sản xuất với 35 hộ, 125 lồng nuôi cá trên lồng hồ thủy điện Bản Chát, nâng cao giá trị sản phẩm thông qua chế biến sâu thành 30 loại sản phẩm (*Chả cá, xúc xích, viên cá,...*), sản phẩm liên kết tiêu thụ thông qua 15 tập đoàn, công ty, siêu thị tại thành phố Hà Nội và các thành phố trong nước.

+ Mô hình nuôi cá nước lạnh (*HTX nông nghiệp Vùng cao Phong Thổ, xã Tung Qua Lìn, huyện Phong Thổ; HTX Ngũ Chỉ Sơn, xã Sơn Bình, huyện Tam Đường*), áp dụng khoa học kỹ thuật trong hoạt động sản xuất kinh doanh, nâng cao và tạo sản phẩm đặc thù của địa phương, áp dụng khoa học - kỹ thuật trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Trong lĩnh vực trồng và chế biến dược liệu: HTX Mỹ Dao, HTX nông sản dược liệu cao nguyên Sìn Hồ, huyện Sìn Hồ, thực hiện liên kết 145 hộ, 50 ha, trồng và bao tiêu cây dược liệu (*Đương quy, Đỗ trọng, Astiso, ...*), chế biến sâu nâng cao giá trị sản phẩm (*10 sản phẩm OCOP 3 sao*) đảm bảo ổn định giá cho các hộ tham gia liên kết thông qua các doanh nghiệp tiêu thụ tại Hà Nội.

## **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VÀ CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ**

### **1. Kết quả thực thi pháp luật và các văn bản về kinh tế tập thể, HTX**

Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu đã ban hành và triển khai các Chương trình hành động, Kế hoạch phát triển kinh tế tập thể như:

- Kế hoạch số 1747/KH-UBND ngày 25/8/2020 về phát triển kinh tế tập thể 5 năm trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2021 - 2025.

- Chương trình hành động số 2428/CTrHĐ-UBND ngày 28/10/2020 về việc thực hiện Nghị quyết số 134/NQ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 70-KL/TW ngày 09/3/2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể.

- Kế hoạch số 994/KH-UBND ngày 16/4/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu về việc thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế tập thể, HTX giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

- Quyết định số 749/QĐ-UBND ngày 30/6/2022 về việc phát triển kinh tế tập thể theo Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: Từ năm 2020 đến năm 2025.

- Quyết định số 1054/QĐ-UBND ngày 11/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu phê duyệt Đề án “Hỗ trợ xây dựng mô hình HTX hoạt động hiệu quả, liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi giá trị tại các huyện, thành phố giai đoạn 2022-2025”.

- Kế hoạch số 3450/KH-UBND ngày 19/9/2022 về Phát triển kinh tế tập thể, HTX tỉnh Lai Châu năm 2023.

### **2. Công tác quản lý nhà nước về kinh tế tập thể, HTX**

- Tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về kinh tế tập thể HTX đã được thành lập và kiện toàn từ cấp tỉnh đến cấp huyện.

- Công tác đăng ký HTX, liên hiệp HTX đã được UBND các huyện, thành phố và Sở Kế hoạch và Đầu tư thực hiện theo đúng quy định của Luật HTX năm

2012 và các văn bản hướng dẫn. Việc giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo đúng quy định về thời gian và trình tự.

- Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với kinh tế tập thể đã được UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo, trong năm 2023 tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 01/KH-BCĐ ngày 12/5/2023 về việc kiểm tra tình hình phát triển kinh tế tập thể, HTX và công tác lãnh, chỉ đạo của Ban Chỉ đạo phát triển kinh tế tập thể các huyện, thành phố năm 2023.

### **3. Kết quả triển khai chính sách hỗ trợ, ưu đãi HTX**

#### **3.1. Chính sách hỗ trợ chung đối với HTX**

a) Chính sách đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực: UBND tỉnh đã giao Liên minh HTX tỉnh phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức 19 lớp tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, của tỉnh về kinh tế tập thể, HTX và định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh tại các xã với hơn 900 học viên là đồng bào dân tộc thiểu số (*theo chương trình mục tiêu phát triển kinh tế vùng đồng bào dân tộc thiểu số*).

b) Chính sách xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường: Liên minh HTX tỉnh đã phối hợp với Sở Công Thương chủ động xây dựng đề án xúc tiến thương mại hàng năm để quảng bá, giới thiệu sản phẩm tại các Hội chợ thương mại trong và ngoài tỉnh; đã hỗ trợ cho 28 HTX và THT, 60 sản phẩm tham gia triển lãm, giới thiệu tại Hội chợ xúc tiến thương mại cho các HTX do Liên minh HTX Việt Nam tổ chức với tổng kinh phí hỗ trợ 120 triệu đồng.

c) Về chính sách tạo điều kiện tham gia các chương trình mục tiêu, chương trình phát triển kinh tế - xã hội: Tỉnh đã ban hành Quyết định số 1054/QĐ-UBND ngày 11/8/2022 phê duyệt “Đề án hỗ trợ xây dựng mô hình HTX hoạt động hiệu quả, liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi giá trị tại các huyện, thành phố giai đoạn 2022-2025”, đến nay có 07/11 HTX đang hoàn thiện dự án/kế hoạch trình Hội đồng thẩm định phê duyệt.

#### **3.2. Chính sách hỗ trợ, ưu đãi đối với HTX nông nghiệp**

a) Chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng: Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị Quyết số 13/NQ-HĐND ngày 23/7/2019 quy định chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh và Nghị Quyết số 07/NQ-HĐND ngày 23/7/2021 quy định chính sách về phát triển hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh. Đến nay đã có 30 HTX tham gia các chương trình (*14 HTX tham gia dự án liên kết sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm; 10 HTX được hỗ trợ theo Nghị Quyết số 07/NQ-HĐND ngày 23/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh; 06 HTX tham gia đề án theo Quyết định số 1054/QĐ-UBND ngày 11/8/2022 của UBND tỉnh*).

b) Chính sách hỗ trợ vốn, giống khi gặp khó khăn do thiên tai, dịch bệnh: Đây là chính sách mới, quy định theo Luật HTX năm 2012 đối với các HTX trong lĩnh vực nông nghiệp. Tuy nhiên, HTX nông nghiệp chưa được tiếp cận chính sách này do tình thiếu nguồn lực, kinh phí hỗ trợ.

c) Chính sách hỗ trợ chế biến sản phẩm: Các chương trình mục tiêu lại thiếu quy định rõ ràng về hỗ trợ HTX nông nghiệp nên hỗ trợ HTX nông nghiệp khó thực hiện, đặc biệt là vốn hỗ trợ hạ tầng phục vụ sản xuất, sơ chế, chế biến và thương mại sản phẩm của HTX; vốn hỗ trợ ứng dụng khoa học kỹ thuật và công nghệ vào sản xuất; vốn hỗ trợ tham gia liên kết chuỗi giá trị.

### **3.3. Chính sách hỗ trợ, ưu đãi khác**

a) Về chính sách về đất đai: Tính đến nay tỉnh đã tạo điều kiện cho 16 HTX được giao đất, thuê đất có thu tiền sử dụng đất với tổng diện tích đất giao là 1.769,3ha, trong đó cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thuê đất để xây dựng trụ sở làm việc, cửa hàng kinh doanh cho 03 HTX với diện tích là 2.595,5m<sup>2</sup>.

b) Chính sách ưu đãi về thuế

- Về thuế: Thực hiện theo Nghị quyết 94 của Quốc Hội, năm 2021 Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan liên quan, hướng dẫn xử lý nợ cho 10 HTX phát sinh nợ trước 01/7/2020 không còn khả năng thu hồi nợ với tổng số tiền nợ trên 2 tỷ đồng.

- Phí, lệ phí: Thực hiện theo Quyết định số 40/2017/QĐ-UBND ngày 24/8/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh, áp dụng việc thu phí, lệ phí trong việc cấp chứng nhận đăng ký HTX thành lập mới 100.000 đồng/lần cấp, cấp đổi giấy đăng ký HTX 20.000 đồng/lần cấp; thời gian hoàn thiện thủ tục đăng ký không quá 03 ngày làm việc.

c) Từ nguồn vốn của Liên minh HTX Việt Nam

Năm 2022 và 06 tháng đầu năm 2023, UBND tỉnh đã chỉ đạo Liên minh HTX tỉnh phối hợp với các đơn vị thuộc Liên minh HTX Việt Nam tổ chức khảo sát, xây dựng và đề xuất 05 HTX tham gia dự án theo chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững do Liên minh HTX Việt Nam triển khai cụ thể:

- HTX Ứng Thìn, huyện Mường Tè tham gia dự án xây dựng mô hình chăn nuôi lợn đen theo hướng hữu cơ, tổng nguồn vốn hỗ trợ 2.000 triệu đồng.

- HTX Nông sản dược liệu cao nguyên Sin Hồ, huyện Sin Hồ xây dựng mô hình hỗ trợ HTX phát triển sản xuất kinh doanh, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo bền vững, tổng nguồn vốn hỗ trợ 470 triệu đồng.

- HTX Dương Yên, huyện Phong Thổ xây dựng mô hình hỗ trợ HTX phát triển sản xuất kinh doanh, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo bền vững, tổng nguồn vốn hỗ trợ 350 triệu đồng.

- HTX Nông nghiệp, Xây dựng và Thương mại Nậm Nhùn, huyện Nậm Nhùn và HTX Mỹ Dao, huyện Sìn Hồ tham gia dự án đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo, tổng nguồn vốn hỗ trợ 5.000 triệu đồng.

**4. Hợp tác quốc tế về kinh tế tập thể:** Chưa triển khai.

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

#### **1. Kết quả đạt được**

- HTX, THT, Liên hiệp HTX đã tuyên truyền góp phần nâng cao nhận thức của xã hội và hệ thống chính trị; tư vấn, hỗ trợ, cung cấp các dịch vụ công về đào tạo, công nghệ, thương mại, vốn tín dụng; xây dựng mô hình sản xuất gắn với chuỗi giá trị cho khu vực kinh tế tập thể, HTX.

- Các HTX đã phát huy được vai trò tự chủ trong sản xuất - kinh doanh, đảm bảo nguyên tắc tự nguyện, bình đẳng, cùng chịu trách nhiệm. Năng lực nội tại của các HTX được tăng cường, hoạt động của các HTX phong phú đa dạng, số HTX làm ăn hiệu quả tăng. Nhiều HTX đã mạnh dạn đầu tư máy móc, công nghệ qua đó nâng cao năng suất, thu nhập cho thành viên HTX.

#### **2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân**

##### **a) Tồn tại, hạn chế**

- Quy mô sản xuất của các HTX còn nhỏ, chất lượng sản phẩm chưa cao, tính cạnh tranh còn thấp. Một số HTX gặp khó khăn trong việc tiếp cận thị trường ảnh hưởng đến hoạt động, hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Một số chính sách ưu đãi mới của tỉnh hỗ trợ tổ hợp tác, hợp tác để phát triển kinh tế chậm được tổ chức thực hiện, chưa tạo được hiệu ứng tốt để hình thành các chuỗi liên kết kích thích sản xuất phát triển.

- Số lượng các HTX tuy có tăng, chất lượng hoạt động của nhiều HTX được nâng lên song chưa bền vững; tỷ lệ HTX trung bình, yếu kém còn chiếm cao, vốn tự có thấp, chất lượng lao động chưa cao, số lượng HTX đã ngừng hoạt động kéo dài đang chờ giải thể cao (*90 HTX chiếm 21,9% tổng số HTX*).

- Trình độ đội ngũ cán bộ quản lý HTX qua đào tạo còn thấp (*Cao đẳng, Đại học chiếm 2,4% tổng số cán bộ quản lý*), chưa đáp ứng được yêu cầu trong phát triển kinh tế - xã hội trong thời kỳ hội nhập kinh tế, vì vậy việc tổ chức quản lý sản xuất kinh doanh gặp không ít khó khăn, nhiều HTX chưa xây dựng được phương án sản xuất kinh doanh có tính khả thi để tiếp cận được các chính sách hỗ trợ, khuyến khích của Nhà nước. Trong khi đó chính sách hỗ trợ từ Nhà nước về thí điểm đưa cán bộ có trình độ cao đẳng, đại học về làm việc tại HTX chưa được thực hiện.



## b) Nguyên nhân

- Nguyên nhân khách quan:

+ Diễn biến tình hình thời tiết những năm qua gặp nhiều bất lợi đặc biệt là hạn hán ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất của các HTX.

+ Giao thông đi lại khó khăn, xa các trung tâm kinh tế lớn; thị trường nội tỉnh nhỏ; tính liên kết chưa cao.

- Nguyên nhân chủ quan:

+ Nhận thức về vị trí, vai trò kinh tế tập thể, HTX của cán bộ và người dân chưa đầy đủ, chưa thực sự tin tưởng vào mô hình HTX kiểu mới, chính vì vậy trong nhiều HTX các thành viên còn thiếu sự gắn bó, hợp tác, liên kết và tham gia tích cực vào hoạt động của HTX.

+ Sự phối hợp, quan tâm của các ngành đối với phát triển kinh tế tập thể, HTX chưa được thường xuyên.

+ HTX chưa mạnh dạn ứng dụng công nghệ vào sản xuất, thiếu sự giúp đỡ về định hướng áp dụng khoa học công nghệ từ phía Nhà nước; Hầu hết trang thiết bị khoa học công nghệ của HTX còn lạc hậu hoặc chưa được đầu tư. Nhiều HTX không có nguồn lực để đầu tư áp dụng khoa học công nghệ tiên tiến vào sản xuất.

+ Vốn điều lệ của các HTX còn thấp, ít thành viên; nhiều HTX không đủ điều kiện để tiếp cận các nguồn vốn tín dụng ở các ngân hàng thương mại. Chưa giải thể dứt điểm được các HTX ngừng hoạt động lâu ngày; việc kiểm tra, đôn đốc các HTX thực hiện công tác thống kê báo cáo có lúc còn chưa thực hiện thường xuyên theo quy định. Công tác tổ chức và quản lý của các HTX thiếu chặt chẽ, chế độ thống kê, sổ sách kế toán ở một số HTX chưa đầy đủ, công tác kiểm soát có nơi còn chưa được quan tâm.

#### **IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

##### **1. Bộ chính trị, Ban bí thư**

Trên cơ sở việc tổng kết 20 năm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết TW 5 (*khóa IX*), đề nghị Bộ chính trị, Ban bí thư xem xét ban hành Nghị quyết mới về phát triển kinh tế tập thể, HTX để thực hiện cho giai đoạn tiếp theo.

##### **2. Chính phủ, các Bộ, ngành**

- Đề nghị các Bộ, ngành xem xét bố trí kinh phí hàng năm đảm bảo cho hỗ trợ phát triển HTX, Liên hiệp HTX.

- Đề nghị Bộ Tài chính sớm ban hành Thông tư hướng dẫn mức hỗ trợ HTX như: Thành lập mới, củng cố tổ chức lại, hỗ trợ nâng cao năng lực, nhận thức cho khu vực kinh tế tập thể, HTX, xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường,

hỗ trợ kết cấu hạ tầng và chế biến sản phẩm tại Quyết định số 1804/QĐ -TTg 13/01/2020 của Thủ tướng chính phủ.

- Đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Thống nhất quy định hướng dẫn phân loại và đánh giá HTX hàng năm để địa phương thuận tiện trong việc triển khai thực hiện. Lý do: Hiện nay có 02 văn bản quy định về nội dung này (*Thông tư số 09/2017/TT-BNNPTNT ngày 17/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn phân loại và đánh giá HTX hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp và Thông tư số 01/2020/TTBKHDĐT ngày 19/2/2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về hướng dẫn phân loại và đánh giá HTX*).

## **Phần thứ hai**

### **ĐÁNH GIÁ SƠ KẾT TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ, HTX GIAI ĐOẠN 2021-2025 VÀ CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ, HTX GIAI ĐOẠN 2021-2030**

#### **I. Bối cảnh triển khai thực hiện**

##### **1. Bối cảnh triển khai thực hiện trong nước và quốc tế**

Trong bối cảnh Việt Nam đang tham gia ngày càng sâu rộng vào tiến trình toàn cầu hóa và hội nhập kinh tế quốc tế, đang mở ra nhiều cơ hội lớn nhưng đồng thời cũng đặt ra nhiều thách thức cho các thành phần kinh tế trong đó có HTX; Trình độ quản lý của các HTX trong khu vực và thế giới rất cao; việc ứng dụng tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất được triển khai mạnh mẽ, làm động lực cho phát triển.

HTX có nhiều cơ hội phát triển, song cũng đối diện với nhiều thách thức đòi hỏi Nhà nước, cũng như cộng đồng HTX phải có một tư duy mới, cách nhìn mới và có các giải pháp nhằm phát triển HTX một cách bền vững, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế.

Xúc tiến thương mại được gia tăng, khởi sắc, tuy nhiên, vẫn chưa thực sự gắn kết với quá trình sản xuất.

##### **2. Xu hướng hợp tác, liên kết trong sản xuất, thương mại**

Hiện nay, sự phát triển về quy mô, phương thức tổ chức dịch vụ, kinh doanh của các HTX rất đa dạng, trong đó, loại hình liên kết sản xuất giữa các hộ nông dân trong sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm là khá phổ biến. Các HTX cũng là chủ thể sản xuất kinh doanh, chỉ khác doanh nghiệp cơ bản ở khâu tổ chức quản lý và phân phối lợi ích. Thực tế kết quả trong liên kết sản xuất giữa doanh nghiệp và HTX cho thấy HTX là một tổ chức liên kết nông dân rất hiệu quả trong sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm, khi liên kết với doanh nghiệp

tạo ra chuỗi giá trị hỗ trợ tương tác chặt chẽ. Sự liên kết này không chỉ làm tốt vai trò liên kết nông dân trong các HTX với doanh nghiệp mà còn là nơi để nhà nước đầu tư chính sách và những nguồn lực định hướng phát triển bền vững.

## **II. Dự kiến các mục tiêu hoàn thành theo kế hoạch 5 năm giai đoạn 2021-2025**

- Tăng cường tuyên truyền, vận động, tư vấn, hỗ trợ phát triển mỗi năm thành lập 20 tổ hợp tác, 25 HTX trở lên, trong đó có trên 50% là HTX nông nghiệp; phấn đấu thành lập 02 liên hiệp HTX; trên 70 % xã, phường, thị trấn có HTX hoạt động.

- Củng cố các HTX trung bình và yếu kém, nhân rộng mô hình điển hình tiên tiến, phấn đấu đến cuối năm 2025 có trên 70% HTX hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định có hiệu quả và tỷ lệ HTX hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp hoạt động có hiệu quả đạt trên 60%.

- Tạo việc làm cho khoảng 5.000 đến 6.000 lao động thường xuyên trong các HTX; thu nhập bình quân của thành viên và người lao động trong HTX đạt trên 70 triệu đồng/người/năm; đối với tổ hợp tác đạt trên 65 triệu đồng/người/năm.

- Khuyến khích các HTX tham gia chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP), đến cuối năm 2025 có 05 sản phẩm HTX tham gia đạt chất lượng 4 sao trở lên.

- Tăng cường liên kết theo chuỗi giá trị giữa doanh nghiệp và HTX, phấn đấu có khoảng 10% HTX liên kết với doanh nghiệp theo chuỗi giá trị.

## **Phần thứ ba KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ, HTX NĂM 2024**

### **I. Dự báo những thuận lợi, khó khăn**

#### **1. Thuận lợi**

- Đảng, Nhà nước và tỉnh luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành nhiều chủ trương, chính sách, văn bản pháp luật, cơ chế, chính sách tạo hành lang pháp lý nhằm đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động của khu vực kinh tế tập thể, HTX.

- Hạ tầng cơ sở tiếp tục được đầu tư; các tiềm năng, thế mạnh của tỉnh từng bước được phát huy, thị trường được mở rộng tạo điều kiện cho kinh tế tập thể phát triển.

- Luôn nhận được sự quan tâm lãnh, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh và Liên minh HTX Việt Nam và sự phối hợp chặt chẽ

của các cấp ủy Đảng, chính quyền các huyện, thành phố và các tổ chức đoàn thể trong sự nghiệp phát triển khu vực kinh tế tập thể, HTX tỉnh.

- Kinh tế của cả nước và của tỉnh có sự chuyển biến tích cực; xu thế hội nhập kinh tế quốc tế ngày càng sâu rộng, sự phát triển của khoa học công nghệ, hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật được đưa vào khai thác, phát huy có hiệu quả đã tác động đến sự phát triển của khu vực kinh tế tập thể.

## **2. Khó khăn**

- Lai Châu là tỉnh còn nhiều khó khăn, thiếu nguồn lực cho đầu tư phát triển; kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội chưa phát triển đồng bộ, xa các trung tâm kinh tế lớn; địa hình miền núi chia cắt, thiên tai, dịch bệnh diễn biến phức tạp. Điều kiện phát triển kinh tế - xã hội tại các địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới còn nhiều khó khăn. Giá cả nguyên vật liệu sản xuất, lạm phát có nguy cơ gia tăng; cạnh tranh chiến lược, căng thẳng thương mại giữa các nước; nguy cơ thiên tai, mưa lũ, biến đổi khí hậu sẽ ảnh hưởng không nhỏ đến tình hình phát triển kinh tế - xã hội nói chung và phát triển kinh tế tập thể, HTX nói riêng.

- Trình độ dân trí phát triển chưa đồng đều giữa các vùng, nhận thức của người dân về kinh tế tập thể, HTX còn hạn chế. Nguồn lực nội tại của các tổ hợp tác, HTX còn thiếu và yếu như: Vốn sản xuất kinh doanh, thiết bị máy móc,... Năng lực quản lý của đội ngũ cán bộ trong Hội đồng quản trị HTX và trình độ chuyên môn của thành viên còn hạn chế.

- Các chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, HTX chậm được triển khai, thiếu đồng bộ chưa thực sự tạo động lực cho khu vực kinh tế tập thể, HTX phát triển. Sự phát triển của các HTX chưa đồng đều giữa các địa phương và giữa các lĩnh vực; hầu hết các HTX có quy mô sản xuất nhỏ lẻ, tính bền vững chưa cao, quy mô thành viên còn khiêm tốn, chưa có nhiều mô hình HTX điển hình, hoạt động theo chuỗi giá trị để nhân rộng.

## **II. Định hướng chung về phát triển kinh tế tập thể, HTX**

- Khuyến khích phát triển kinh tế tập thể trên các ngành nghề, lĩnh vực của nền kinh tế, khai thác được lợi thế của địa phương; các hình thức mở rộng quy mô thành viên; ứng dụng khoa học công nghệ phục vụ sản xuất, kinh doanh; sản xuất theo chuỗi giá trị, liên kết với các thành phần kinh tế khác; bảo đảm hài hòa giữa lợi ích kinh tế và nâng cao đời sống vật chất tinh thần của thành viên.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về kinh tế tập thể sâu rộng trong xã hội, nâng cao nhận thức và trách nhiệm đối với thành phần kinh tế tập thể đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

- Phát triển kinh tế tập thể là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài vừa mang tính cấp bách; phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động của kinh tế tập thể để

kinh tế tập thể cùng với kinh tế Nhà nước ngày càng trở thành nền tảng vững chắc của nền kinh tế quốc dân.

- Tiếp tục củng cố, mở rộng và phát triển kinh tế tập thể trong các ngành, lĩnh vực, trong đó hình thức HTX là nòng cốt; khuyến khích phát triển HTX trong các lĩnh vực nông nghiệp, xây dựng các mô hình HTX kiểu mới; mở rộng liên kết hợp tác, nhất là HTX sản xuất các sản phẩm nông nghiệp có lợi thế cạnh tranh, có giá trị kinh tế cao, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của các HTX, tạo việc làm, tăng thu nhập cho các thành viên.

- Đẩy mạnh sự liên kết, hợp tác giữa các thành phần kinh tế tập thể với nhau; giữa các thành phần kinh tế tập thể với các thành phần kinh tế khác để ứng dụng các tiến bộ khoa học - công nghệ, tiêu thụ sản phẩm, từng bước nâng cao năng lực cạnh tranh của khu vực kinh tế tập thể trên địa bàn.

### **III. Mục tiêu tổng quát**

Tiếp tục củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động của khu vực kinh tế tập thể, HTX. Đổi mới toàn diện về tổ chức và hoạt động của HTX, tổ hợp tác đảm bảo đúng nguyên tắc, đúng bản chất; khắc phục những hạn chế, yếu kém. Phát triển đa dạng các loại hình HTX, tổ hợp tác trong mọi lĩnh vực, cả về chiều sâu và chiều rộng; ưu tiên phát triển HTX nông nghiệp đa ngành nghề gắn với các vùng nguyên liệu, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, phát triển HTX nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới và tái cơ cấu ngành nông nghiệp. Nâng cao năng lực, hiệu quả sản xuất kinh doanh gắn với nhu cầu, lợi ích của các thành viên. Tăng cường liên kết, nâng cao chất lượng chuỗi giá trị sản phẩm.

### **IV. Một số mục tiêu cụ thể**

(1) Thành lập mới từ 30 HTX trở lên, giải thể 20 HTX không hoạt động, nâng tổng số HTX trong toàn tỉnh là 425 HTX (*số HTX hoạt động 380 HTX*); thành lập mới 10 tổ hợp tác trở lên, tổng số tổ hợp tác là 290.

(2) Số thành viên tham gia HTX, Liên hiệp HTX đạt trên 4.300 thành viên, tạo việc làm cho 4.000 lao động thường xuyên trong HTX; số thành viên Tổ hợp tác đạt 2.500 thành viên.

(3) Phần đầu doanh thu bình quân HTX, Liên hiệp hợp tác đạt 1.300 triệu đồng/HTX/năm; doanh thu bình quân Tổ hợp tác đạt 320 triệu đồng/THT/năm.

(4) Thu nhập bình quân của người lao động trong HTX, Liên hiệp hợp tác đạt 53 triệu đồng/người/năm; thu nhập bình quân của thành viên Tổ hợp tác đạt 45 triệu đồng/năm.

(5) Trên 80% số cán bộ quản lý HTX được bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ. Tỷ lệ cán bộ quản lý có trình độ Trung cấp trở lên đạt trên 30%.

(6) Tập trung các nguồn lực, củng cố các HTX trung bình và yếu kém, nhân rộng mô hình điển hình tiên tiến, phấn đấu đến cuối năm 2024 có trên 60% HTX hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định có hiệu quả, giảm tỷ lệ HTX yếu kém xuống dưới 15% và giải thể dứt điểm các HTX tồn tại hình thức, hoạt động không hiệu quả.

## **V. Các giải pháp phát triển kinh tế tập thể năm 2024**

### **1. Tiếp tục thực hiện và hoàn thiện thể chế, chính sách**

Tiếp tục triển khai Luật HTX năm 2012 phát huy hiệu quả trong thực tiễn. Chỉ đạo triển khai nội dung hỗ trợ theo “Đề án Hỗ trợ xây dựng mô hình HTX hoạt động hiệu quả, liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi giá trị tại các huyện, thành phố giai đoạn 2022-2025” đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1054/QĐ-UBND ngày 11/8/2022. Phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai các chính sách hỗ trợ HTX của Trung ương và của tỉnh; đồng thời, rà soát cơ chế, chính sách về khuyến công và xúc tiến thương mại để tham mưu cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới cơ chế, chính sách phát triển sản xuất kinh doanh phù hợp với quy định của pháp luật làm cơ sở pháp lý hỗ trợ các HTX trong ngành công thương góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

### **2. Tuyên truyền, tập huấn các chính sách, văn bản mới và nâng cao năng lực nguồn nhân lực HTX**

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền Nghị quyết, Luật HTX, vận động sâu rộng hơn nữa về phát triển kinh tế tập thể, HTX; làm rõ vai trò, vị trí của kinh tế tập thể trong kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; thống nhất nhận thức về kinh tế tập thể mà nòng cốt là HTX. HTX là một loại hình đặc thù cần có sự hỗ trợ vì HTX là tập hợp của người dân yếu cả kiến thức, năng lực, vốn và thị trường.

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, nhà nước đối với kinh tế tập thể và Luật HTX năm 2012 theo kế hoạch; tuyên truyền, phổ biến các mô hình HTX kiểu mới điển hình tiên tiến nhân ra diện rộng.

- Tuyên truyền bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú như: Xây dựng các chuyên trang, chuyên mục trên Báo Lai Châu, Đài Phát thanh truyền hình tỉnh. Lồng ghép nội dung về kinh tế tập thể vào chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ làm công tác Đảng, chính quyền, các đoàn thể nhất là cán bộ chủ chốt ở xã, phường, thị trấn.

### **3. Tổ chức triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ, ưu đãi phát triển HTX theo quy định tại Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 về quy định chi tiết một số điều của Luật HTX năm 2012**

- Chính sách bồi dưỡng nguồn nhân lực: Liên minh HTX tỉnh phối hợp với các Sở, ngành xây dựng dự toán ngân sách bồi dưỡng cán bộ quản lý, tạo điều kiện để cán bộ quản lý và thành viên HTX được đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ với chuyên ngành phù hợp với vị trí công tác và nhu cầu của HTX.

- Xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường: Ngoài kinh phí hỗ trợ từ ngân sách trung ương, hàng năm tỉnh dành một phần kinh phí từ Chương trình xúc tiến thương mại, chương trình thương mại điện tử giai đoạn 2021-2025 đã được phê duyệt để ưu tiên hỗ trợ các HTX tham gia triển lãm trong và ngoài nước, tổ chức các hội chợ, triển lãm dành riêng cho khu vực HTX; xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu, xuất xứ hàng hóa. Liên minh HTX tỉnh chủ động phối hợp với Sở Công thương và các sở, ngành liên quan hướng dẫn các HTX tổ chức triển khai thực hiện; tổng hợp nhu cầu kinh phí hỗ trợ trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

- Tăng cường liên doanh, liên kết giữa các HTX với các doanh nghiệp; thực hiện lồng ghép các chương trình phát triển nông nghiệp, nông thôn với mở rộng và nâng cao hiệu quả hoạt động của kinh tế hợp tác: HTX cần phát huy vai trò cầu nối kinh tế hộ với các doanh nghiệp và thị trường; tiếp nhận sự hỗ trợ của Nhà nước; đồng thời, giúp các doanh nghiệp mở rộng phạm vi hoạt động phục vụ hộ thành viên trên cơ sở hai bên cùng có lợi theo hình thức liên kết, liên doanh, chuyên giao tiến bộ khoa học - kỹ thuật mới, cung cấp thông tin và bao tiêu sản phẩm. Tạo điều kiện để HTX tham gia các chương trình, dự án khuyến nông, khuyến công.

- Chính sách về vốn, tín dụng: Phát huy hiệu quả nguồn vốn Quỹ hỗ trợ phát triển HTX, rút ngắn thời gian thẩm định hồ sơ, đẩy nhanh tiến độ giải ngân nhưng vẫn đảm bảo theo đúng quy định.

#### **4. Nâng cao hiệu quả hoạt động của khu vực kinh tế tập thể, HTX tỉnh**

- Giao Liên minh HTX tỉnh chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố nghiên cứu, khảo sát mô hình kinh tế tập thể sản xuất kinh doanh có hiệu quả, bố trí nguồn lực hỗ trợ cho việc xây dựng và nhân rộng các mô hình HTX điển hình tiên tiến; lựa chọn một số HTX có quy mô phù hợp để hỗ trợ xây dựng mô hình liên kết chuỗi với doanh nghiệp theo hướng ứng dụng công nghệ cao; tập trung nguồn lực hỗ trợ cho việc xây dựng và nhân rộng các mô hình HTX điển,...

- Phối hợp với các sở, ban ngành tỉnh và địa phương tuyên truyền nâng cao nhận thức về kinh tế tập thể, HTX, nâng cao chất lượng tư vấn hỗ trợ thành lập HTX, giải thể các HTX ngừng hoạt động; tăng cường năng lực tổ chức, điều hành, hoạt động, kinh doanh cho các HTX, các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực, xúc tiến thương mại, đầu tư kết cấu hạ tầng phục vụ sản xuất,

chế biến sản phẩm; từng bước mở rộng quy mô hoạt động của các HTX. Bên cạnh phương thức sát nhập, hợp nhất để tăng quy mô và hiệu quả hoạt động sản xuất, kinh doanh, HTX có thể liên kết kinh tế với các HTX khác cùng hoạt động trên cùng lĩnh vực, ngành nghề trên nhiều địa bàn khác nhau để nâng cao hiệu quả, giảm chi phí, hình thành chuỗi giá trị trong sản xuất và nâng cao sức cạnh tranh của mình trên thị trường; khuyến khích các cán bộ trẻ có trình độ về làm việc trong HTX,...

- Phối hợp với các đơn vị đẩy mạnh hỗ trợ, hướng dẫn các doanh nghiệp, HTX quảng bá, kết nối đưa các sản phẩm của tỉnh vào hệ thống các siêu thị, trung tâm thương mại của các tỉnh, thành phố; tham gia các gian hàng trên sàn thương mại điện tử lớn để giới thiệu và bán sản phẩm qua mạng.

- Thường xuyên phối hợp với các đơn vị trực thuộc Bộ Công Thương và các cơ quan Tham tán Thương mại Việt Nam tại nước ngoài để nắm bắt nhu cầu, tiêu chuẩn của thị trường trong và ngoài nước, kịp thời phổ biến thông tin đến doanh nghiệp, HTX, hộ nông dân sản xuất nhằm được để có kế hoạch sản xuất gắn với thị trường tiêu thụ.

### **5. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về kinh tế tập thể**

- Nâng cao trách nhiệm của các cấp, các ngành trong việc cung cấp thông tin thị trường, hỗ trợ các HTX mở rộng liên kết vùng trong sản xuất và liên doanh, liên kết với các tổ chức kinh tế khác trong sản xuất kinh doanh nhằm nâng cao chuỗi giá trị sản phẩm.

- Củng cố, kiện toàn Ban chỉ đạo đổi mới, phát triển HTX của tỉnh, Ban chỉ đạo ở các huyện, thành phố. Củng cố, kiện toàn nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về kinh tế tập thể ở các cấp.

- Tập trung chỉ đạo giải quyết những tồn đọng, vướng mắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh của HTX.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đối với hoạt động của các HTX, thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo thường xuyên, định kỳ theo đúng quy định.

### **VI. Nguồn vốn thực hiện**

Nhu cầu kinh phí hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể năm 2024 là: 32.618 triệu đồng, trong đó:

1. Đề nghị nguồn ngân sách Trung ương hỗ trợ (vốn sự nghiệp): 6.988 triệu đồng, trong đó:

- Hỗ trợ vốn sự nghiệp để thực hiện nhiệm vụ nâng cao năng lực, nhận thức cho khu vực kinh tế tập thể: 988 triệu đồng.

- Hỗ trợ hợp tác xã tham gia Chương trình đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo: 5.600 triệu đồng.



- Hỗ trợ hợp tác xã tham gia nội dung 02, tiêu đề án 01, dự án 10 tại Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính Phủ thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: 400 triệu đồng.

2. Ngân sách địa phương: 25.630 triệu đồng:

- Kinh phí hỗ trợ thành lập mới HTX: 400 triệu đồng;
- Kinh phí hỗ trợ xúc tiến thương mại, thị trường: 230 triệu đồng.
- Công tác kiểm tra, giám sát thực hiện Đề án “Hỗ trợ xây dựng mô hình HTX hoạt động hiệu quả, liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi giá trị tại các huyện, thành phố giai đoạn 2022-2025”: 100 triệu đồng.

- Hỗ trợ kinh phí Đề án Hỗ trợ xây dựng mô hình HTX hoạt động hiệu quả, liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi giá trị tại các huyện, thành phố giai đoạn 2022 - 2025: 24.900 triệu đồng (*UBND các huyện lồng ghép nguồn vốn từ các Chương trình, đề án để thực hiện*).

Trên đây là Kế hoạch phát triển kinh tế tập thể, HTX tỉnh Lai Châu năm 2024./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
  - Bộ Tài chính;
  - Liên minh HTX Việt Nam;
  - TT. Tỉnh ủy;
  - TT. HĐND tỉnh;
  - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
  - Các Sở, ban, ngành tỉnh;
  - UBND các huyện, thành phố;
  - Lưu: VT, Kt1, Kt6.
- } (B/c)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Hà Trọng Hải**